

TỔNG CÔNG TY TÀI CHÍNH
CỔ PHẦN DẦU KHÍ VIỆT NAM

PVFC - Giải pháp toàn diện



BÁO CÁO
Thường niên
2011



PVFC
Finance Group



01 | Giới thiệu chung

❖ Tổng quan về PVFC	06
❖ Tâm nhìn, Sứ mệnh & Giá trị cốt lõi	08
❖ Thông điệp của Chủ tịch HĐQT	10
❖ Một số sự kiện tiêu biểu năm 2011	12
❖ Tổ chức nhân sự	14

02 | Báo cáo của Ban lãnh đạo

❖ Báo cáo của Tổng Giám đốc	28
❖ Báo cáo của Ban Kiểm soát	31

03 | Báo cáo Tài chính

❖ Báo cáo tài chính kiểm toán	36
-------------------------------	----

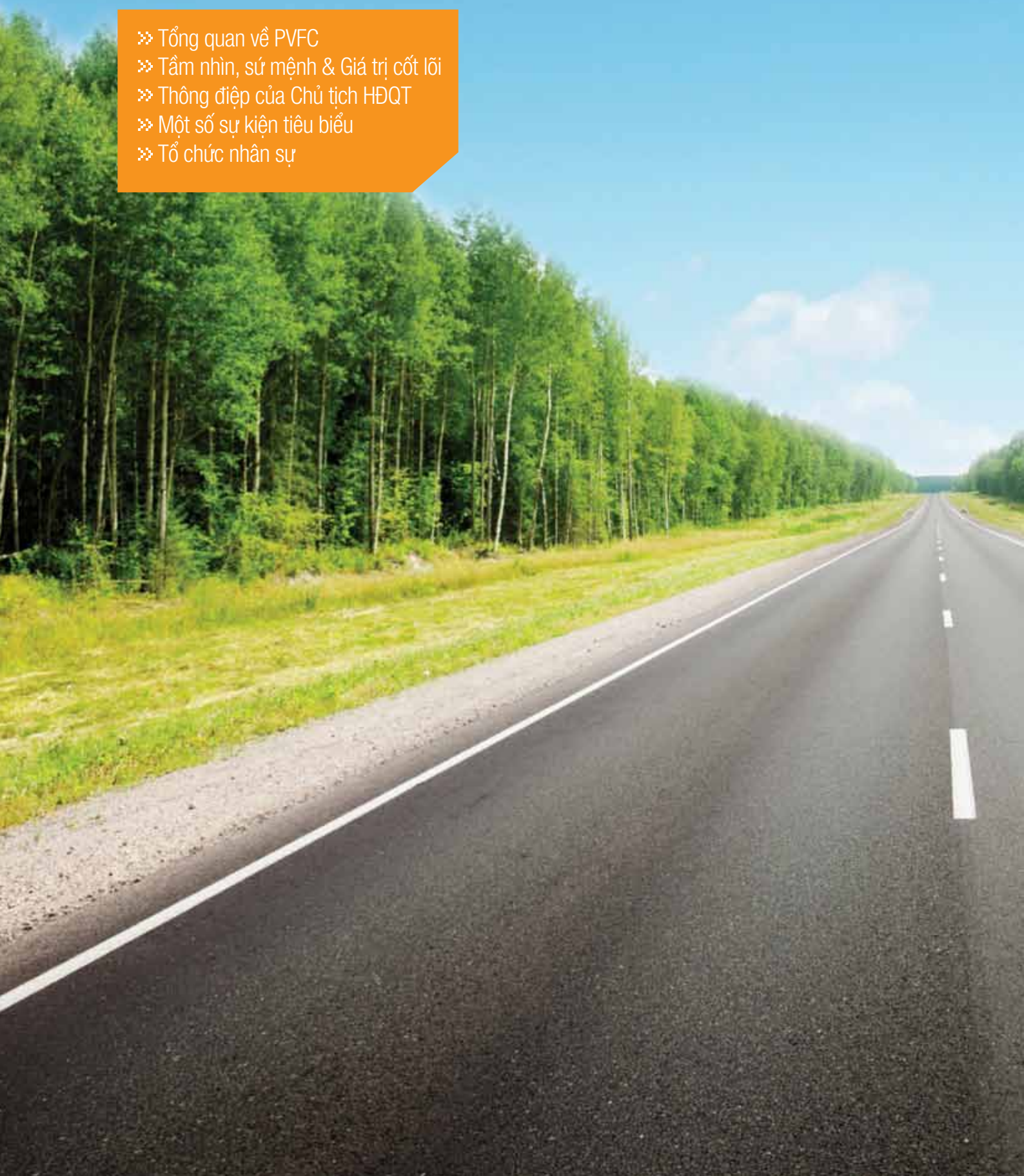
04 | Các mảng Hoạt động chính của PVFC

❖ Hoạt động tín dụng	46
❖ Hoạt động đầu tư	47
❖ Hoạt động dịch vụ	48
❖ Nguồn vốn	50
❖ Quản trị rủi ro	51

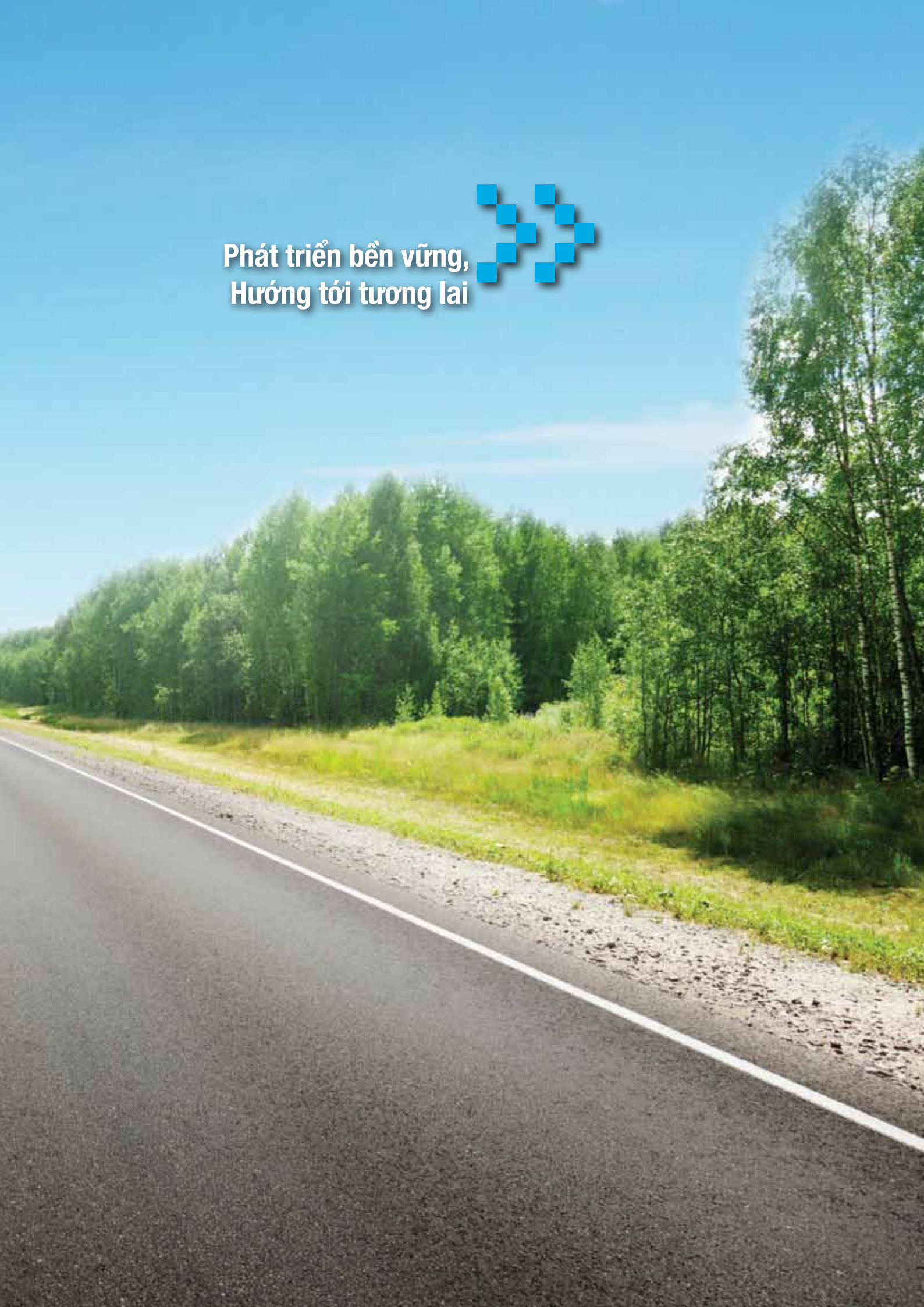
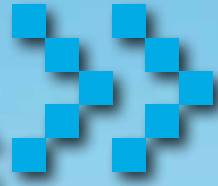
❖ Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp	56
❖ Mạng lưới hoạt động	60

01 | GIỚI THIỆU CHUNG

- » Tổng quan về PVFC
- » Tầm nhìn, sứ mệnh & Giá trị cốt lõi
- » Thông điệp của Chủ tịch HĐQT
- » Một số sự kiện tiêu biểu
- » Tổ chức nhân sự



**Phát triển bền vững,
Hướng tới tương lai**



Vốn điều lệ

6.000 tỷ đồng

10 Chi nhánh và
15 Phòng Giao dịch
tại **9** tỉnh,
thành phố

Tên giao dịch

TỔNG CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN DẦU KHÍ VIỆT NAM
(PVFC)

Mã cổ phiếu

PVF

Giấy phép kinh doanh

Số 0101057919 đăng ký lần đầu ngày 17/3/2008,
đăng ký thay đổi lần 10 ngày 28/11/2011

Giấy phép thành lập và hoạt động

72/GP-NHNN ngày 17/3/2008

1617/QĐ-NHNN ngày 21/7/2008

2481/QĐ-NHNN ngày 14/11/2011

Mã số thuế

0101057919

Công ty kiểm toán

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Deloitte.

Đối tác chiến lược nước ngoài

MORGAN STANLEY
INTERNATIONAL HOLDINGS INC

Morgan Stanley

www.pvfc.com.vn





TÂM NHÌN, SỨ MỆNH GIÁ TRỊ CỐT LÕI

TÂM NHÌN

Trở thành định chế tài chính - ngân hàng mạnh, cung cấp các dịch vụ đa dạng và tối ưu cho các khách hàng, đặc biệt là Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN) và khách hàng thuộc các lĩnh vực kinh tế trọng yếu: Năng lượng, khoáng sản và hạ tầng.

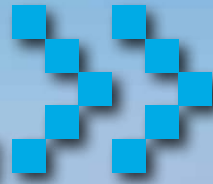
SỨ MỆNH

Phát triển bền vững trong lĩnh vực dịch vụ tài chính ngân hàng, có khả năng cạnh tranh mạnh trên thị trường tiền tệ trong nước cũng như quốc tế; đáp ứng nhu cầu về dịch vụ tài chính ngân hàng với phương châm là bạn đồng hành với các khách hàng, đặc biệt với Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, cam kết vì sự phát triển của ngành Dầu khí, lợi ích của cổ đông và mọi thành viên PVFC.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Chuyên nghiệp: Đội ngũ nhân sự trẻ, chuyên nghiệp, năng động, tư duy nhạy bén.
- Hiệu quả: Luôn thực hiện kinh doanh theo tiêu chí giảm thiểu rủi ro, tối đa lợi nhuận.
- Minh bạch: Công bố minh bạch thông tin, tuân thủ pháp luật trong hoạt động.
- Khách hàng là trọng tâm: Xem khách hàng là trung tâm, cung cấp giải pháp tổng thể cho khách hàng.

Nhìn xa trông rộng



THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Thưa quý vị cổ đông cùng đối tác thân mến!

Chúng ta vừa chứng kiến một năm 2011 với bức tranh kinh tế toàn cầu không mấy khả quan, tiềm ẩn nhiều rủi ro suy thoái, cuộc khủng hoảng “Nợ công” tại Châu Âu ngày càng sâu sắc. Tại khu vực Đông Á, các nước đang phát triển đạt tốc độ tăng trưởng nhanh, song cũng đối mặt với nhiều thách thức, bất ổn; nhu cầu đầu tư ở các nước phát triển có dấu hiệu tăng chậm, ảnh hưởng bởi thiên tai và sự chấm dứt các gói kích cầu, hỗ trợ của chính phủ. Tại Việt Nam, tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm hơn so với năm 2010, ngành tài chính ngân hàng bị tác động lớn dẫn đến cấp thiết phải tái cấu trúc toàn hệ thống và sử dụng các chính sách tiền tệ thận trọng.

Trước những biến động và rủi ro của thị trường, PVFC chủ trương từng bước tăng hiệu quả hoạt động, nâng cao chất lượng tài sản, cơ cấu danh mục đầu tư, giảm tỷ trọng tài sản nguy cơ rủi ro, sinh lời thấp, đa dạng hóa nguồn vốn với phương châm an toàn, hiệu quả, ổn định. Kiện toàn hệ thống quản trị rủi ro, chuẩn hóa hệ thống quy trình, quy chế, quy định hiện hành, phát triển các hệ thống đo lường rủi ro đảm bảo các tỷ lệ an toàn theo quy định.

Năm 2011, PVFC tiếp tục khẳng định vị thế là một tổ chức tín dụng phi ngân hàng có quy mô lớn trên thị trường trong nước, có vị thế cạnh tranh cao trong ngành tài chính ngân hàng. Được đánh giá là năm khởi sắc của các hoạt động dịch vụ như tín dụng, thu xếp vốn cho các dự án trọng điểm của ngành, tập trung phát triển các hoạt động dịch vụ đầu tư, tư vấn tài chính với kết quả khả quan.

Hội đồng quản trị cũng xác định rõ vai trò và tầm quan trọng của quá trình tái cấu trúc doanh nghiệp, trong năm chúng tôi đã xây dựng mô hình mới chuẩn mực hiện đại, định hướng và chỉ đạo sát sao công tác sửa đổi chính sách lương, thưởng, thu hút nhân tài, đổi mới chế độ cho cán bộ, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, tăng cường đào tạo nhân sự gắn với nhu cầu công việc. Kết quả là, PVFC hiện nay có đội ngũ cán bộ trẻ, đoàn kết, năng lực và nhiệt huyết, tận tâm với doanh nghiệp.

Vượt qua cuộc khủng hoảng, chúng ta hiểu rằng vẫn còn nhiều thách thức mới trên con đường phía trước. Năm 2012, khi nỗi lo suy thoái vẫn là chủ đạo, khu vực tài chính ngân hàng vẫn hứng chịu những khó khăn từ bất ổn kinh tế toàn cầu, thắt chặt tài chính và giảm thiểu chi tiêu, đối mặt với áp lực lãi suất, cạnh tranh khốc liệt trên thị trường. Chính vì vậy, hơn lúc nào hết chúng tôi rất cần sự chung tay góp sức của các quý vị cổ đông, quý khách hàng, các nhà đầu tư tiếp tục đưa PVFC vươn tầm cao mới.

Năm 2012 cũng là một năm cơ hội, bản lề đặc biệt quan trọng cho sự phát triển của PVFC, bởi thế chúng tôi đặt ra các mục tiêu quan trọng sau:

- Tiếp tục tái cấu trúc hoạt động, nâng cao chất lượng tài sản, nguồn vốn, tăng cường quản trị rủi ro, hoàn thiện hệ thống quy định nội bộ, tăng tỷ trọng tài sản sinh lời cao;
- Chuyển đổi thành công mô hình hoạt động của PVFC;
- Đẩy mạnh các hoạt động thu xếp vốn, dịch vụ đầu tư, tư vấn tài chính, kinh doanh ngoại hối. ...;
- Hoàn thiện mô hình và phát triển hệ thống sản phẩm, tiếp tục đẩy mạnh chính sách phục vụ khách hàng;
- Hiện đại hóa hệ thống công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển của PVFC;
- Tăng cường đào tạo về kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và kinh doanh đảm bảo nguồn nhân lực có chất lượng cao.

Trên cơ sở nhận định toàn cảnh thị trường, môi trường kinh doanh toàn cầu, khu vực và trong nước, PVFC sẽ đẩy mạnh chương trình đổi mới, nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động, khả năng sinh lời và an toàn, mang lại cho cổ đông những giá trị bền vững, gia tăng giá trị thương hiệu PVFC.

Đặc biệt với lợi thế từ sự chỉ đạo, hỗ trợ của Công ty mẹ là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn đầu tàu kinh tế của đất nước, toàn thể cán bộ nhân viên quyết tâm hiện thực hóa các mục tiêu lớn đã đặt ra, trở thành một trong các tổ chức tín dụng hiện đại hàng đầu của Việt Nam.

Cuối cùng, thay mặt cho Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo PVFC, tôi xin được gửi lời cảm ơn tới các quý vị cổ đông, quý khách hàng, nhà đầu tư đã ủng hộ, đóng góp và vững tin vào PVFC hướng tới một tương lai phát triển mạnh mẽ và ổn định.

Trân trọng



Nguyễn Đình Lâm

MỘT SỐ SỰ KIỆN TIÊU BIỂU NĂM 2011

Tăng vốn điều lệ lên

6.000
tỷ đồng

1

PVFC được Ngân hàng Nhà nước cấp phép thực hiện nghiệp vụ mua bán trái phiếu doanh nghiệp

2

PVFC chi nhánh Hồ Chí Minh khai trương trụ sở mới

3

PVFC nhận giải thưởng Top 100 Sao vàng Đất Việt năm 2011 (5 năm liên tiếp)

4

Xã hội hóa và sáp nhập Quỹ học bổng Thắp Sáng Niềm Tin với Quỹ học bổng PV OIL Chắp Cánh Ước Mơ

5

Phần mềm CoreBanking được sử dụng chính thức từ ngày 01.4.2011, bước đầu thành công và đạt tính hữu dụng cao, thay thế hoàn toàn phần mềm cũ Bank 2000

6

Thực hiện tái cấu trúc hoạt động của PVFC theo cấu trúc Ngân hàng thương mại để nâng cao chất lượng tài sản-nguồn vốn và hiệu quả hoạt động

7

CÁC SỰ KIỆN TIÊU BIỂU QUA 11 NĂM HOẠT ĐỘNG

Năm 2011: Tăng vốn điều lệ lên 6.000 tỷ đồng; Nhận Giải thưởng Sao vàng đất Việt Top 100 (5 năm liên tiếp); Xã hội hóa Quỹ học bổng “PVFC thắp sáng niềm tin”.

Năm 2010: Đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì; Top 10 thương hiệu nổi tiếng Quốc gia; Thương hiệu chứng khoán uy tín; Khai trương Chi nhánh thứ 10 tại Quảng Ngãi.

Năm 2009: Đạt Cúp vàng Thương hiệu và Nhân hiệu 3 năm liên tiếp 2007, 2008, 2009.

Năm 2008: Tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng; Morgan Stanley chính thức là cổ đông chiến lược của PVFC; Niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE với mã PVF; Hoạt động theo mô hình tổng công ty cổ phần với tên giao dịch: “TỔNG CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN DẦU KHÍ VIỆT NAM”.

Năm 2007: Tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng, được trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba; Ra mắt Quỹ học bổng “PVFC - Thắp sáng niềm tin”.

Năm 2006: Tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng.

Năm 2005: PVFC được xếp hạng Công ty Nhà nước loại 1.

Năm 2004: Tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ đồng; Nhận chứng chỉ hệ thống QLCL tiêu chuẩn ISO 9001:2000 do SGS cấp.

Năm 2001: Công ty khai trương hoạt động tại Hà Nội.

Năm 2000: Thành lập Công ty Tài chính Dầu khí

TỔ CHỨC NHÂN SỰ

- **Hội đồng quản trị**
- **Ban Kiểm soát**
- **Ban Tổng Giám đốc**
- **Mô hình tổ chức PVFC**
- **Cơ cấu cổ đông PVFC**
- **Phát triển nguồn nhân lực**



PVFC có đội ngũ CBNV trẻ, năng động, trên 90% có trình độ đại học và trên đại học, được đào tạo bài bản tại các cơ sở đào tạo danh tiếng trong nước và quốc tế. Không chỉ am hiểu về lĩnh vực tài chính, năng lượng, họ còn là những con người tâm huyết với công việc, luôn sáng tạo, vượt qua thử thách, đáp ứng được nhu cầu quản trị và vận hành một định chế tài chính hiện đại. Vì thế, nguồn nhân lực được coi là tài sản vô giá, là yếu tố tạo ra sự khác biệt và mang lại lợi thế cạnh tranh cho PVFC.



Vững mạnh đi lên



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Gồm có 5 thành viên (trong đó có 04 thành viên chuyên trách và 01 thành viên kiêm Tổng Giám đốc)



❖ **Ông Nguyễn Đình Lâm**
Chủ tịch HĐQT

Đảm nhiệm chức vụ từ tháng 1/2009

❖ **Ông Nguyễn Thiện Bảo**
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Đảm nhiệm chức vụ từ tháng 3/2010



❖ Ông Vũ Huy An
Phó Chủ tịch HĐQT

Đảm nhiệm chức vụ từ tháng 6/2009



❖ Ông Nguyễn Khuyến Nguồn
Thành viên HĐQT

Đảm nhiệm chức vụ từ tháng 1/2009



❖ Ông Đỗ Quang
Thành viên HĐQT

Đảm nhiệm chức vụ từ tháng 3/2008

BAN KIỂM SOÁT



01

❖ Ông Nguyễn Hải An
Trưởng Ban kiểm soát

Đảm nhiệm chức vụ
từ tháng 6/2009

02

❖ Ông Đoàn Ngọc Lưu
Thành viên Ban kiểm soát

Đảm nhiệm chức vụ
từ tháng 6/2009

03

❖ Bà Đào Thị Kim Hải
Thành viên Ban kiểm soát

Đảm nhiệm chức vụ
từ tháng 6/2009

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



01

❖ Ông Nguyễn Thiện Bảo
Tổng Giám đốc

Đảm nhiệm chức vụ
từ tháng 3/2010

02

❖ Bà Nguyễn Thu Hương
Phó Tổng Giám đốc

Đảm nhiệm chức vụ
từ tháng 9/2009

03

❖ Ông Đoàn Minh Mẫn
Phó Tổng Giám đốc

Đảm nhiệm chức vụ
từ tháng 2/2009

04

❖ Ông Phạm Huy Tuyên
Phó Tổng Giám đốc

Đảm nhiệm chức vụ
từ tháng 4/2009

05

❖ Ông Triệu Thọ Hân
Phó Tổng Giám đốc

Đảm nhiệm chức vụ
từ tháng 4/2009

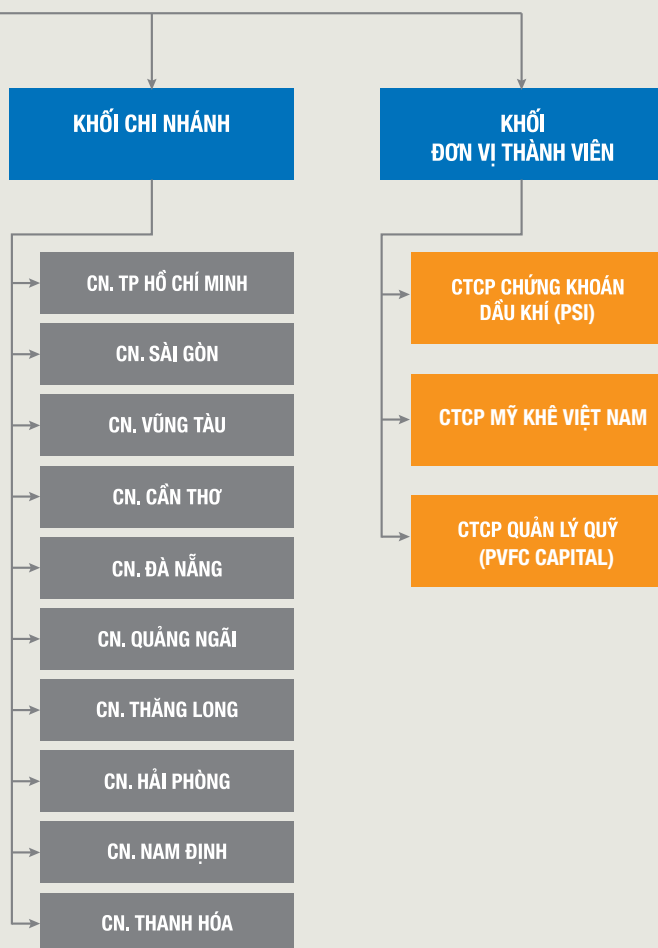
06

❖ Ông Nguyễn Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc

Đảm nhiệm chức vụ
từ tháng 3/2008

MÔ HÌNH TỔ CHỨC PVFC





PVFC tổ chức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần, bộ máy quản trị và điều hành của PVFC tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của PVFC, bao gồm:

BỘ MÁY QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH:

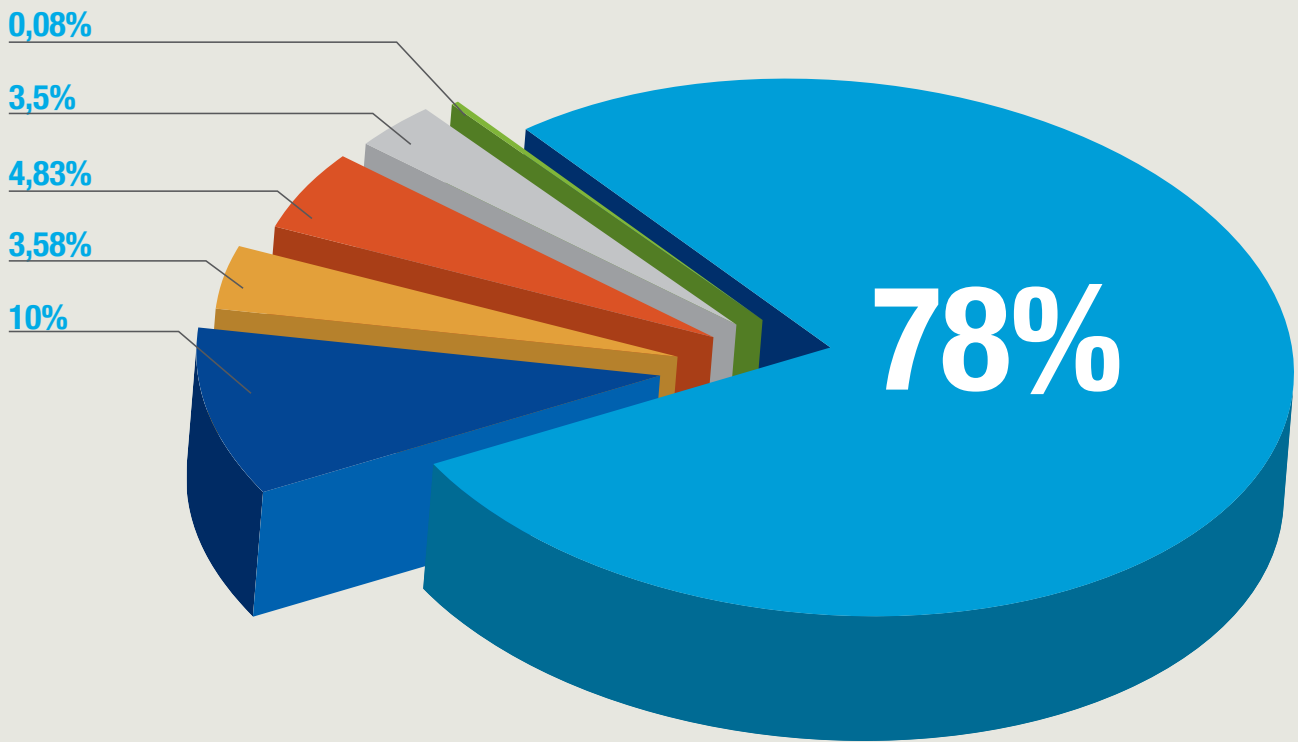
- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị: có 5 thành viên (trong đó có 04 thành viên chuyên trách và 01 thành viên kiêm Tổng Giám đốc)
- Ban Kiểm soát: có 03 thành viên (trong đó có 01 Trưởng Ban, 01 thành viên chuyên trách, 01 thành viên kiêm nhiệm)
- Ban Tổng giám đốc: có 6 thành viên (trong đó có 01 Tổng Giám đốc và 05 Phó Tổng Giám đốc)

MÔ HÌNH TỔ CHỨC HỘI SỞ CHÍNH:

- Khối kinh doanh (gồm 06 ban): Ban Đầu tư và tư vấn tài chính, Trung tâm giao dịch Hội sở, Ban Nguồn vốn và kinh doanh vốn; Phòng giao dịch trung tâm Ngô Quyền; Phòng giao dịch trung tâm Hoàn Kiếm; Phòng giao dịch trung tâm Láng Hạ;
- Khối hỗ trợ kinh doanh (gồm 06 ban): Ban Thẩm định, Ban Phát triển thị trường, Ban Đào tạo, Ban Công nghệ tài chính, Ban Triển khai dự án Corebanking, Ban Giám sát tín dụng và Xử lý nợ;
- Khối quản lý (gồm 06 ban): Ban Tổ chức nhân sự, Ban Kế hoạch, Ban Kế toán, Ban Quản trị rủi ro, Ban Pháp chế, Văn Phòng.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG PVFC

BIỂU ĐỒ % TỈ LỆ CỔ ĐÔNG



■ PVN

■ Morgan Stanley

■ Cổ đông tổ chức nước ngoài

■ Cổ đông tổ chức trong nước

■ Cổ đông cá nhân trong nước

■ Cổ đông cá nhân nước ngoài

CHI TIẾT CỔ PHẦN SỞ HỮU

Cơ cấu cổ đông (tại thời điểm 31/12/2011)

Cổ đông	Cổ phần sở hữu	Ti lệ %
PVN	468.000.000	78,00
Morgan Stanley	60.000.000	10,00
Cổ đông tổ chức trong nước	21.500.000	3,58
Cổ đông tổ chức nước ngoài	29.000.000	4,83
Cổ đông cá nhân trong nước	21.000.000	3,50
Cổ đông cá nhân nước ngoài	500.000	0,08
Tổng cộng	600.000.000	

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

“Đào tạo được xác định là nhiệm vụ đột phá số một của PVFC nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu kinh doanh ngày càng cao, có điều kiện hội nhập và xây dựng một định chế tài chính hiện đại”

Chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố quyết định đến sự phát triển của một doanh nghiệp. Do vậy, Ban lãnh đạo PVFC luôn quan tâm đến việc đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực với mục tiêu: Xây dựng đội ngũ CBNV chuyên nghiệp, tinh thông về chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, năng động trong xử lý các tình huống và luôn sáng tạo vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Hiện nay, PVFC có 1.253 CBNV, trong đó hơn 90% là cán bộ có trình độ đại học và trên đại học; cao đẳng, trung cấp chiếm 5.9%. Ngoài ra, Tổng công ty có đội ngũ chuyên gia có nhiều kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực tài chính, ngân hàng. Nhìn chung, đội ngũ CBNV của PVFC còn rất trẻ (dưới 30 tuổi chiếm 63,5%, từ 30 - 40 tuổi chiếm 31,1%) được đào tạo bài bản tại các trường đại học danh tiếng trong và ngoài nước, đó là tài sản vô cùng quý giá và thể mạnh của PVFC trong quá trình tái cấu trúc và chuyển đổi mô hình hoạt động trong những năm tới.

Chiến lược phát triển nguồn nhân lực của PVFC đặt trọng tâm vào công tác tuyển dụng, đào tạo và chế độ chính sách đãi ngộ hợp lý thông qua thu nhập, tạo điều kiện làm việc và đảm bảo lộ trình công danh. Vì vậy, đào tạo được xác định là nhiệm vụ đột phá số một của PVFC nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu kinh doanh ngày càng cao, có điều kiện hội nhập và xây dựng một định chế tài chính hiện đại. Định hướng trong giai đoạn hiện nay của PVFC là tập trung đào tạo kỹ năng nghề nghiệp, đảm bảo ai làm nghề nào phải thành thạo nghề đó và phải biết làm nhiều việc, đồng thời phải chú trọng đào tạo các chuyên gia, các cán bộ nòng cốt của từng nghiệp vụ.

Ngoài ra, để có chất lượng nguồn nhân lực tốt, công tác tuyển dụng cũng được PVFC rất chú trọng. CBNV được tuyển dụng phải đáp ứng yêu cầu phát triển của PVFC, đảm bảo hội đủ yêu cầu về trình độ và năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, khả năng làm việc. Đồng thời, PVFC cũng luôn có những chính sách tuyển dụng, đãi ngộ linh hoạt đảm bảo thu hút được nhân tài.

TỔNG SỐ NHÂN VIÊN

1.253 người

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

993 người

TRÌNH ĐỘ TRÊN ĐẠI HỌC

137 người

CHÍNH SÁCH NHÂN VIÊN

A. Lao động

Số lao động tại thời điểm 31/12/2011: 1.253 người,

trong đó:

Lao động nữ : 758 người (60.5%)

Trình độ đại học : 993 người (79%)

Trình độ trên đại học : 137 người (11%)

B. Lương thưởng

Hiện tại, PVFC đang áp dụng thang bảng lương riêng phù hợp với mô hình Tổng công ty cổ phần, đồng thời đã sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương, trả thưởng, giao quỹ lương đến từng đơn vị và thực hiện chi trả lương hàng tháng từ quỹ lương đơn vị được giao trong năm 2012, đảm bảo tính công bằng và tạo động lực cho CBNV hoàn thành tốt công việc được giao, khuyến khích những CBNV có nhiều sáng kiến để triển khai công việc tốt hơn.

Bên cạnh việc thực hiện trả lương theo kết quả công việc để khích lệ động viên CBNV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và yên tâm công tác, Tổng công ty đã áp dụng chính sách thỏa thuận lương đối với các ứng viên có năng lực, trình độ chuyên môn cao và ứng cử vào các vị trí cần thu hút của Tổng công ty.

C. Bảo hiểm

Tổng công ty thực hiện chế độ BHXH bắt buộc cho CBNV theo hệ thống thang bảng lương riêng với mức tham gia BHXH khá cao nhằm hỗ trợ tối đa cho CBNV khi ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, và hưởng chế độ hưu trí. Ngoài ra, Tổng công ty còn mua bảo hiểm con người cho toàn thể CBNV với các mức trách nhiệm theo danh hiệu thi đua hàng năm CBNV phấn đấu đạt được.

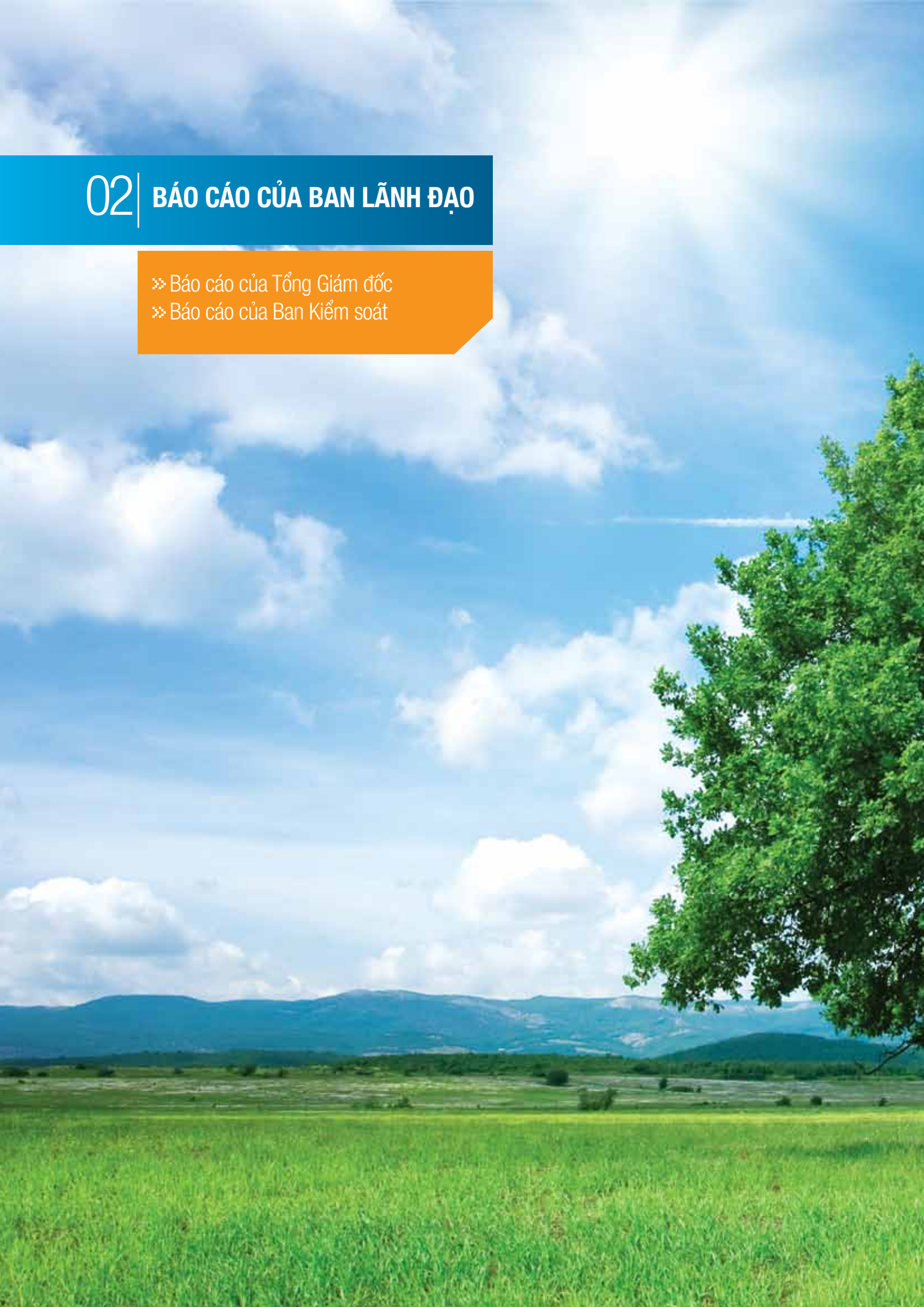
D. Chế độ chính sách khác

- Hàng năm, Tổng công ty thực hiện chế độ nghỉ mát cho CBNV;
- Thực hiện chế độ mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe máy, bảo hiểm con người cho CBNV định kỳ hàng năm.
- Thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho CBNV để CBNV yên tâm làm việc và cống hiến lâu dài cho Tổng công ty.
- Thực hiện chế độ hỗ trợ CBNV và người thân lúc ốm đau, bệnh tật, gặp hoàn cảnh khó khăn... bằng các hành động thực tiễn và thông qua quỹ Tương trợ Dầu Khí...

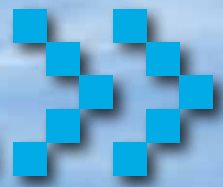


02 | BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

- » Báo cáo của Tổng Giám đốc
- » Báo cáo của Ban Kiểm soát



Chủ động nắm bắt cơ hội



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC



NHỮNG CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU CỦA PVFC 2011

DOANH THU

8.009 tỷ đồng

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

553 tỷ đồng

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

480 tỷ đồng

“ Năm 2011, PVFC tiếp tục chủ động nâng cao chất lượng tài sản bằng việc tái cấu trúc danh mục đầu tư, tín dụng, công tác huy động vốn đạt kết quả tốt, các chỉ số về thanh khoản và an toàn được đảm bảo... ”

Trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế Việt Nam và thế giới năm 2011, PVFC đã đạt và vượt các chỉ tiêu kinh doanh bằng những giải pháp cụ thể, quyết liệt cùng sự nỗ lực cao độ của toàn thể đội ngũ. Một số kết quả cụ thể là doanh thu đạt 8.009 tỷ đồng, bằng 118% kế hoạch; lợi nhuận đạt 553 tỷ đồng, bằng 100% kế hoạch. So với năm 2010, tổng tài sản gần 88.807 tỷ đồng, tăng 34%; dư nợ cho vay TCKT&CN đạt 48.779 tỷ đồng, tăng 34% (trong đó nhận ủy thác cho vay tăng 33,9%, chênh lệch tỷ giá tăng 2,5%, tín dụng trực tiếp của PVFC giảm 2,4%); giá trị cơ cấu đầu tư đạt gần 2.500 tỷ đồng, nguồn vốn huy động từ TCKT tại 31/12/2011 đạt trên 50.600 tỷ đồng, tăng 30%.

Năm 2011, PVFC tiếp tục chủ động nâng cao chất lượng tài sản bằng việc tái cấu trúc danh mục đầu tư, tín dụng. Công tác huy động vốn đạt kết quả tốt, các chỉ số về thanh khoản và an toàn được đảm bảo. Riêng công tác thu xếp vốn cho các doanh nghiệp trong ngành đạt kết quả cao với trên 25.200 tỷ đồng.

Cùng với việc cơ cấu lại danh mục, PVFC đã triển khai hàng loạt nội dung về đổi mới doanh nghiệp theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Các đơn vị, Hội đồng đã được thành lập hoặc tổ chức lại và vận hành theo mô hình quản trị của tổ chức tín dụng hiện đại. Công tác quản trị, điều hành luôn kiểm soát chủ động mọi tình huống dựa trên nền tảng cơ sở dữ liệu tin cậy, đầy đủ được xây dựng qua việc đầu tư mạnh vào công nghệ thông tin và các công cụ, phương pháp phân tích.

Với phương châm hướng đến khách hàng, nâng cao tính cam kết và trách nhiệm cá nhân của CBNV thể hiện qua kết quả thăm dò khách hàng cho thấy 89% khách hàng hài lòng với tác phong làm việc chuyên nghiệp của PVFC. Điều này cũng cho thấy sự trưởng thành của đội ngũ, sự thay đổi tích cực về chất lượng sản phẩm và dịch vụ.

Bước sang năm 2012, trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam cũng như thế giới được dự báo còn gặp nhiều khó khăn và thách thức hơn nữa, PVFC hiểu rõ rằng khó khăn và áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng cũng đi đôi với nhiều cơ hội mới sẽ xuất hiện, vì vậy các mục tiêu và giải pháp chủ yếu cho năm 2012 được xác định là:

Các mục tiêu chủ yếu:

- Tiếp tục tái cấu trúc hoạt động để nâng cao chất lượng tài sản, nguồn vốn;
- Chuyển đổi thành công mô hình hoạt động;
- Thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch năm 2012;
- Đạt 20.000 tỷ đồng thu xếp vốn; và 110% giá trị mua bán ngoại tệ so với năm 2011;
- Hoàn thiện mô hình phát triển và hệ thống sản phẩm, tiếp tục hoàn thiện chính sách khách hàng;
- Tiếp tục hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin;
- Đảm bảo 100% cán bộ quản lý và nghiệp vụ được đào tạo về kỹ năng, nghiệp vụ phù hợp với mô hình hoạt động mới.

Để đạt được các mục tiêu của năm 2012, PVFC tập trung thực hiện tất cả các giải pháp sau:

1. Về nguồn vốn

Đa dạng nguồn vốn, loại tiền tệ và kỳ hạn huy động; sử dụng các nguồn lực là tài sản sẵn có cho huy động vốn dưới nhiều hình thức.

2. Hoạt động tín dụng

Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng; Tăng trưởng tín dụng trực tiếp dưới 5%; Tập trung phát triển tín dụng trong ngành Dầu khí; Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra sau cho vay và quản lý chặt chẽ nguồn trả nợ của khách hàng; Tập trung phán quyết, thẩm định.

3. Hoạt động đầu tư và tư vấn

Tập trung thực hiện cơ cấu, chuyển nhượng các dự án, danh mục đầu tư để giảm chi phí vốn và đảm bảo an toàn vốn; tập trung nguồn lực cho các dịch vụ đầu tư, tư vấn M&A.

4. Hoạt động dịch vụ

Tăng cường nguồn lực cho công tác thu xếp vốn; Triển khai đột phá các sản phẩm phái sinh.

5. Đào tạo, đầu tư công nghệ và quản trị rủi ro

Triển khai chương trình đào tạo theo chức danh; tiếp tục đầu tư đồng bộ cho hệ thống công nghệ thông tin cho tất cả các phân hệ kinh doanh; tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro bao gồm cả bộ máy tổ chức và các quy chế, quy định, công cụ.

TVHĐQT/Tổng Giám đốc



Nguyễn Thiện Bảo

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Đơn vị: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	KH 2011	TH 2011	KH 2012	KH 2012/ TH 2011
1 Vốn điều lệ (tỷ đồng)	6.000	6.000	6.000	100%
2 Doanh thu (tỷ đồng)	6.800	8.009	6.860	86%
3 Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	550	553	660	119%
4 Thuế TNDN (tỷ đồng)	112	74	141	189%
5 Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	438	480	519	108%
6 Tỷ lệ cổ tức	5%	5%	6%	120%
7 Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	15,7	15,7	16,5	105%

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2011

1. Cơ cấu tổ chức

Các thành viên Ban Kiểm soát từ ngày 1/1/2011 cho đến nay gồm 03 thành viên trong đó có 02 thành viên chuyên trách và 01 thành viên không chuyên trách, cụ thể:

Ông **Nguyễn Hải An**

Trưởng Ban Kiểm soát (Thành viên chuyên trách)

Ông **Đoàn Ngọc Lưu**

Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Trưởng kiểm toán nội bộ

Bà **Đào Thị Kim Hải**

Thành viên Ban Kiểm soát (Thành viên chuyên trách)

2. Hoạt động chính của Ban Kiểm soát trong năm 2011

Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát. Trong năm 2011, Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm toán trực tiếp và giám sát thường xuyên hoạt động của Tổng công ty trên cơ sở định hướng rủi ro. Kết quả công việc cụ thể như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của PVFC, việc quản lý và điều hành các hoạt động theo Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, cổ đông lớn PVN.

- Giám sát sự biến động về tình hình nắm giữ cổ phần của cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên góp vốn và người có liên quan của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.

- Tham dự các phiên họp của HĐQT và giao ban Tổng công ty; đóng góp ý kiến và thảo luận về các nội dung, các quyết nghị liên quan đến hoạt động của Tổng công ty trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Thực hiện các báo cáo định kỳ theo quy định gửi Đại hội đồng cổ đông và cổ đông lớn theo quy định.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính bán niên và năm 2011 của Tổng công ty.

- Tiếp tục hoàn thiện và đổi mới hoạt động kiểm toán nội bộ theo định hướng One-Audit, phù hợp với thông lệ quốc tế và Luật các TCTD 2010.

- Chỉ đạo bộ phận Kiểm toán nội bộ thực hiện 59 cuộc kiểm toán chuyên đề về các hoạt động của PVFC và các đơn vị thành viên.

- Tư vấn, góp ý cho Hội đồng quản trị trong công tác tái cấu trúc PVFC, nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro tại PVFC và các đơn vị thành viên.

- Các thành viên Ban Kiểm soát tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, đồng thời thực hiện đào tạo nội bộ để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực kiểm toán nội bộ đáp ứng yêu cầu phát triển mới.



II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành

Trong quá trình điều hành hoạt động của Tổng công ty trong năm 2011, HĐQT và Ban điều hành nhìn chung đã tuân thủ đúng và đầy đủ trách nhiệm và thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty. HĐQT đã chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện điều chỉnh chiến lược kinh doanh theo hướng thận trọng, an toàn và phát triển bền vững; tái cấu trúc PVFC và các đơn vị thành viên theo chủ trương của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; tiếp tục cơ cấu lại và xử lý rủi ro đối với danh mục tài sản và nguồn vốn; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, thực hiện chính sách nhân viên và an sinh xã hội cho phù hợp với chủ trương của Tập đoàn...

Trong năm 2011, HĐQT, Ban TGD đã phối hợp và chỉ đạo tốt một số vấn đề nổi bật của PVFC như:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh đạt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế và tích cực xử lý những tồn tại trong hoạt động của PVFC và các đơn vị thành viên.
- Tổ chức xây dựng và thực hiện các phương án tái cơ cấu PVFC theo các Nghị quyết của HĐTV Tập đoàn, các chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo tái cấu trúc PVFC và định hướng phát triển của PVFC đã được phê duyệt.
- PVFC đã cơ bản cơ cấu và thanh toán được một phần tài sản rủi ro và kém hiệu quả như các khoản ủy thác đầu tư; cho vay cầm cố cổ phiếu; nợ xấu của nhóm khách hàng Vinashin; một số khoản đầu tư, góp vốn, cấp tín dụng vào lĩnh vực bất động sản và năng lượng có thời gian thu hồi vốn dài; cơ cấu lại danh mục đầu tư chứng khoán; thu hồi nợ xấu ngoại bảng; cấu trúc lại một số khoản tín dụng mà khách hàng đang gặp khó khăn do khủng hoảng kinh tế... Cơ cấu lại nguồn vốn huy động và sử dụng vốn để đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Luật các TCTD và Ngân hàng Nhà nước.
- Hoạt động tín dụng đã được ưu tiên phát triển theo hướng cơ cấu lại danh mục tín dụng trung dài hạn, phát triển tín dụng ngắn hạn, đa dạng hóa lĩnh vực cấp tín dụng và khách hàng, hoàn thiện các sản phẩm tín dụng cùng các sản phẩm tài chính kèm theo, đáp ứng một phần quan trọng nhu cầu vốn cho các dự án lớn của ngành Dầu khí, kiểm soát chặt chẽ tăng trưởng quy mô tín dụng phù hợp với khả năng nguồn vốn, nâng cao hiệu quả và kiểm soát rủi ro tín dụng...

- Tổ chức các cuộc họp, trao đổi thường xuyên để thông qua các Báo cáo và Biên bản của Kiểm toán nội bộ để nâng cao hiệu quả kinh doanh, ngăn ngừa và xử lý các rủi ro phát sinh và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ.
- rà soát, xây dựng và sửa đổi các chính sách, quy định nội bộ để đẩy mạnh hoạt động kinh doanh và quản trị rủi ro theo hướng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.
- Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt trong các lĩnh vực: Tín dụng, Thẩm định giá, Kinh doanh ngoại hối và sản phẩm phái sinh, Phân tích và quản lý danh mục đầu tư, Kiểm toán nội bộ, Quản trị rủi ro trong kinh doanh ngân hàng, Kỹ năng phục vụ khách hàng, Tiếng Anh...

- HĐQT cơ bản đã tuân thủ đúng và đầy đủ trách nhiệm và thẩm quyền theo Điều lệ Tổng công ty và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát và bộ phận Kiểm toán nội bộ được kịp thời kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Tổng công ty.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2011 (tháng 3/2011), xin ý kiến cổ đông điều chỉnh kế hoạch SXKD 2011 (tháng 12/2011); thực hiện chốt danh sách cổ đông và chi trả cổ tức tới các cổ đông. Hiện tại đã thanh toán được đầy đủ số cổ tức phải trả và không có sự phản ánh của cổ đông về việc không cung cấp kịp thời thông tin cũng như có sai sót trong việc chi trả cổ tức.

2. Đánh giá Hệ thống kiểm soát nội bộ

Quyết định thay đổi cơ cấu tổ chức tại Tổng công ty của HĐQT phần nào đã phù hợp với mô hình quản trị rủi ro tín dụng hiện đại mà Tổng công ty đang hướng tới với sự phân chia rõ ràng giữa ba bộ phận tham gia trực tiếp vào quá trình cấp tín dụng: Front office, Middle office, Back office. Để quản lý rủi ro tín dụng trong năm 2011, ngoài việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách tín dụng đồng bộ, Tổng công ty tiếp tục phát triển mô hình xếp hạng và quản lý tài sản đảm bảo, phần mềm quản lý quan hệ khách hàng CRM đưa vào vận hành đạt kết quả tốt. Các quy chế và quy trình quản lý tín dụng thường xuyên được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với cơ cấu tổ chức mới, yêu cầu phát triển kinh doanh và quản trị rủi ro. Bộ phận giám sát tín dụng và xử lý nợ được thành lập trong năm 2011 đã phối hợp chặt chẽ cùng với bộ phận thẩm định, quản trị rủi ro, pháp chế trong đánh giá và xử lý các rủi ro có thể phát sinh liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.



Năm 2011, HĐQT đã phê duyệt và chính thức thực hiện dự án củng cố Ủy ban quản lý tài sản Nợ - Có (ALCO) và tái cấu trúc Ban nguồn vốn và kinh doanh vốn theo mô hình quản lý vốn và kinh doanh tiền tệ tập trung tại PVFC. Kết quả của dự án này sẽ góp phần nâng cao năng lực quản trị rủi ro thị trường và rủi ro hoạt động trong hoạt động kinh doanh hiện tại cũng như thời gian tới tại PVFC.

HĐQT và Ban điều hành đã định kỳ rà soát rủi ro tiềm tàng có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Tổng công ty trước biến động của thị trường tài chính - tiền tệ.

Hoạt động kiểm tra, giám sát của Kiểm toán nội bộ được tăng cường và chuyên sâu hơn vào kiểm tra tính tuân thủ và hiệu quả trong các hoạt động của Tổng công ty. Công việc của Kiểm toán nội bộ được thực hiện chuyên nghiệp hơn từ khâu lập kế hoạch kiểm tra theo định hướng rủi ro, thực hiện các thủ tục kiểm tra tại các bộ phận và theo dõi giám sát thực hiện các kiến nghị. Báo cáo của Kiểm toán nội bộ được Ban Kiểm soát phê duyệt đã được gửi kịp thời cho HĐQT và Ban điều hành, góp phần quan trọng trong việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro tại Tổng công ty.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2012 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kế hoạch hoạt động năm 2012 của Ban Kiểm soát tập trung vào các công việc chính như sau:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành hoạt động của Tổng công ty và các đơn vị thành viên tuân thủ Điều lệ PVFC, các chỉ đạo của Tập đoàn đối với Người đại diện vốn và các quy định của pháp luật.
- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giám sát hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước và Luật các TCTD năm 2010.
- Chỉ đạo, điều hành bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và đưa ra các kiến nghị, đề xuất nhằm chỉnh sửa, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính bán niên và năm 2012 và giám sát, kiểm soát các hoạt động của PVFC nhằm đảm bảo Báo cáo tài chính của PVFC được công bố trung thực, hợp lý.
- Thực hiện tư vấn, hỗ trợ HĐQT trong việc tái cơ cấu toàn diện hoạt động của PVFC (theo yêu cầu công việc và đảm bảo tính độc lập theo quy định).

TM. Ban Kiểm soát
Trưởng Ban

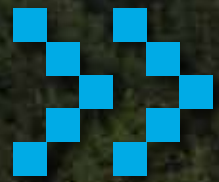
Nguyễn Hải An

03 | BÁO CÁO TÀI CHÍNH

» Báo cáo tài chính kiểm toán



Phát triển không ngừng



BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN



TỔNG TÀI SẢN

88.807 tỷ đồng

VỐN ĐIỀU LỆ MỚI

6.000 tỷ đồng

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

553 tỷ đồng

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2011

MẪU SỐ B 02/TCTD

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2011	31/12/2010
A TÀI SẢN			
I Tiền mặt	6	8.410.087.367	2,871,108,523
II Tiền gửi tại NHNN	7	450,896,261,928	90,423,978,669
III Tiền gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác	8	8,265,498,952,786	7,945,360,645,285
1 Tiền gửi tại các TCTD khác		6,877,058,952,786	7,945,360,645,285
2 Cho vay các TCTD khác		1,399,000,000,000	-
3 Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác	10.1	(10,560,000,000)	-
IV Chứng khoán kinh doanh	11	70,699	11,945,974,944
1 Chứng khoán kinh doanh		70,699	16,462,946,441
2 “Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh”		-	(4,516,971,497)
V Cho vay và ứng trước	9	44,711,725,696,606	32,842,339,105,325
1 Cho vay	9.1	44,985,074,122,569	32,939,037,067,558
2 Ứng trước cho khách hàng	9.2	661,596,374,930	707,443,427,381
3 Dự phòng rủi ro cho vay và ứng trước cho KH	10.1	(934,944,800,893)	(804,141,389,614)
VI Chứng khoán đầu tư		4,567,792,267,996	5,033,678,647,536
1 Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	12	2,844,528,814,193	4,082,195,111,485
2 Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	12	2,030,262,797,705	1,773,809,348,428
3 Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	12	(306,999,343,902)	(822,325,812,377)
VII Góp vốn, đầu tư dài hạn	13	3,124,143,930,027	3,810,174,754,945
1 Đầu tư vào công ty con	14	453,288,243,299	444,341,843,801
2 Vốn góp liên doanh	16	17,500,000,000	51,605,148,450
3 Đầu tư vào công ty liên kết	15	243,693,249,631	369,474,931,260
4 Đầu tư dài hạn khác	13	2,651,780,796,079	3,175,130,523,632
5 Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	13	(242,118,358,982)	(230,377,692,198)
VIII Tài sản cố định		460,982,561,435	752,129,323,413
1 Tài sản cố định hữu hình	17	398,541,561,296	560,408,482,211
a Nguyên giá TSCĐ		506,486,261,617	648,741,452,589
b Hao mòn TSCĐ		(107,944,700,321)	(88,332,970,378)
2 Tài sản cố định vô hình	18	62,441,000,139	191,720,841,202
a Nguyên giá TSCĐ		65,558,960,219	207,347,235,467
b Hao mòn TSCĐ		(3,117,960,080)	(15,626,394,265)
IX Tài sản Có khác		27,217,333,834,708	15,763,759,476,411
1 Các khoản phải thu	19	11,918,065,396,289	10,516,514,626,100
2 Các khoản lãi, phí phải thu		2,360,056,950,417	1,061,653,960,311
3 Tài sản Có khác	20	13,596,928,541,881	4,377,112,650,010
4 Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản có nội bảng khác	21	(657,717,053,879)	(191,521,760,010)
TỔNG TÀI SẢN CÓ		88,806,783,663,552	66,252,683,015,051

Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2011	31/12/2010
B NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
I Chiết khấu giấy tờ có giá với NHNN		616,561,566,272	-
II Tiền gửi và vay các TCTD khác	22	23,066,753,825,903	10,429,110,950,553
1 Tiền gửi của các TCTD khác		18,781,493,489,916	2,746,848,929,000
2 Vay các TCTD khác		4,285,260,335,987	7,682,262,021,553
III Tiền gửi của khách hàng	23	8,947,972,814,959	3,163,307,499,610
IV Các công cụ TC phái sinh và các khoản nợ TC khác	24	9,996,350,000	-
V Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	25	19,837,473,200,012	26,581,195,868,100
VI Phát hành giấy tờ có giá	26	3,539,019,904,400	6,268,191,796,000
VII Các khoản nợ khác		25,846,052,649,066	12,959,365,137,814
1 Các khoản lãi, phí phải trả	27	1,115,324,075,753	674,485,844,409
2 Các khoản phải trả và công nợ khác	27	24,708,084,723,118	12,227,192,991,597
3 Dự phòng rủi ro khác	10.1	22,643,850,195	57,686,301,808
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		81,863,830,310,612	59,401,171,252,077
VIII Vốn và các quỹ		6,942,953,352,940	6,851,511,762,974
1 Vốn của TCTD		6,055,604,184,999	6,055,604,184,999
a Vốn điều lệ	28	6,000,000,000,000	5,000,000,000,000
b Thặng dư vốn cổ phần	28	55,604,184,999	1,055,604,184,999
2 Quỹ của TCTD	28	407,450,669,641	226,655,013,544
3 Lợi nhuận chưa phân phối	28	479,898,498,300	569,252,564,431
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		88,806,783,663,552	66,252,683,015,051

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2011	31/12/2010
I Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn		2.793.555.590.487	10.835.093.476.247
1 Bảo lãnh vay vốn		15.250.000.000	419.446.900.000
2 Bảo lãnh khác	41	2.778.305.590.487	10.415.646.576.247
II Các cam kết đưa ra	42	2.845.359.555.907	2.604.073.348.405



NGUYỄN THIÊN BẢO
Tổng Giám đốc

PHẠM QUANG HUY
Kế toán trưởng

Ngày 15 tháng 3 năm 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

MẪU SỐ B 03/TCTD

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2011	Năm 2010
1 Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	29	5.438.726.110.118	3.954.256.695.954
2 Chi phí lãi và các chi phí tương tự	30	5.382.927.788.329	3.851.229.973.251
I Thu nhập lãi thuần		55.798.321.789	103.026.722.703
3 Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		121.678.352.509	211.262.591.458
4 Chi phí hoạt động dịch vụ		34.313.898.518	33.870.440.607
II Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	31	87.364.453.991	177.392.150.851
III Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và đánh giá tỷ giá ngoại tệ	32	146.131.746.211	34.600.005.344
IV (Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán	33	(439.441.542.892)	(467.861.180.484)
5 Thu nhập từ hoạt động khác	34	2.004.631.515.597	1.885.349.628.625
6 Chi phí hoạt động khác	35	139.094.887.200	71.889.239.117
V Lãi thuần từ hoạt động khác		1.865.536.628.397	1.813.460.389.508
VI Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần		220.629.050.466	362.077.123.022
VII Chi phí hoạt động	36	1.147.709.950.105	814.355.886.682
VIII Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		788.308.707.857	1.208.339.324.262
IX Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	10.2	235.776.060.562	569.515.212.794
X Tổng lợi nhuận trước thuế		552.532.647.295	638.824.111.468
7 Chi phí thuế TNDN hiện hành	37	72.634.148.995	68.403.612.947
8 Chi phí thuế TNDN hoãn lại	37	-	1.167.934.090
XI Chi phí thuế TNDN	37	72.634.148.995	69.571.547.037
XII Lợi nhuận sau thuế TNDN		479.898.498.300	569.252.564.431
XIII Lãi cơ bản trên cổ phiếu	38	800	949

**NGUYỄN THIỆN BẢO**

Tổng Giám đốc

PHẠM QUANG HUY

Kế toán trưởng

Ngày 15 tháng 3 năm 2012

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

MẪU SỐ B 04/TCTD
Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2010
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
1 Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	4.140.323.120.012	3.661.034.851.089
2 Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(4.942.089.556.985)	(3.716.475.440.896)
3 Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	87.364.453.991	177.392.150.851
4 Chênh lệch số tiền thực thu/thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc, chứng khoán)	(293.309.796.681)	(147.124.122.130)
5 Thu nhập khác	1.209.838.087.529	798.084.904.141
6 Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn rủi ro	135.855.100.896	59.492.464.006
7 Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(701.066.645.695)	(472.243.829.794)
8 Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(73.960.839.103)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động	(437.046.076.036)	360.160.977.267
Những thay đổi về tài sản hoạt động		
9 Giảm các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác	(551.083.829.177)	1.753.997.748.729
10 Giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán	997.675.723.757	66.830.240.593
11 (Tăng) các khoản cho vay khách hàng	(12.000.190.002.560)	(6.196.060.962.314)
12 (Tăng) nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản	(135.855.100.896)	(225.728.205)
13 (Tăng)/Giảm khác về tài sản hoạt động	(9.818.465.586.018)	2.842.126.815.845
Những thay đổi về công nợ hoạt động	22.430.615.010.590	872.712.461.161
14 Tăng các khoản nợ chính phủ và NHNN	616.561.566.272	-
15 Tăng/(Giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các tổ chức tín dụng	12.637.642.875.350	(9.710.544.606.578)
16 Tăng tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)	5.784.665.315.349	1.394.844.642.146
17 (Giảm)/Tăng phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	(2.729.171.891.600)	976.633.774.300
18 (Giảm)/Tăng vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	(6.743.722.668.088)	4.873.021.064.194
19 Tăng các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	9.996.350.000	-
20 Tăng khác về công nợ hoạt động	12.893.100.371.641	3.366.993.024.584
21 Chi từ quỹ của các tổ chức tín dụng	(38.456.908.334)	(28.235.437.485)
I Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	485.650.139.660	(300.458.446.924)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011

MẪU SỐ B 04/TCTD

Đơn vị: VND

Chi tiêu	Năm 2011	Năm 2010
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
1 Mua sắm tài sản cố định	(102.614.841.689)	(290.087.747.313)
2 Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	(160.770.539.498)	(333.110.346.247)
3 Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	975.897.771.877	675.408.221.423
4 Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	97.463.210.077	76.303.061.490
II Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	809.975.600.767	128.513.189.353
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
1 Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	(350.000.000.000)	(300.000.000.000)
III Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(350.000.000.000)	(300.000.000.000)
IV Lưu chuyển tiền thuần trong năm	945.625.740.427	(471.945.257.571)
V Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	8.403.436.332.479	8.875.381.590.050
VI Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	9.349.062.072.906	8.403.436.332.479
CHI TIẾT TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN		
	31/12/2011	31/12/2010
Tiền mặt tại quỹ (*)	8.410.087.367	2.871.108.523
Tiền gửi tại NHNN (*)	450.896.261.928	90.423.978.669
Tiền gửi tại các TCTD khác (**)	8.889.755.723.611	8.310.141.245.287
	9.349.062.072.906	8.403.436.332.479

(*) Số dư tiền mặt tại quỹ và tiền gửi tại NHNN được trình bày chi tiết tại Thuyết minh số 5 và số 6.

(**) Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác là các khoản tiền gửi không kỳ hạn, có kỳ hạn và ủy thác quản lý vốn tại các TCTD khác có kỳ hạn dưới 3 tháng bằng đồng Việt Nam và ngoại tệ quy đổi.



NGUYỄN THIỆN BẢO
Tổng Giám đốc

PHẠM QUANG HUY
Kế toán trưởng

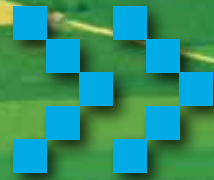
Ngày 15 tháng 3 năm 2012



04 | HOẠT ĐỘNG CỦA PVFC

- » Hoạt động tín dụng
- » Hoạt động đầu tư
- » Hoạt động dịch vụ
- » Nguồn vốn
- » Quản trị rủi ro

Đa dạng và chuyên nghiệp



HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG

“... ưu tiên đẩy mạnh việc cơ cấu tín dụng giữa trung, dài hạn và ngắn hạn trên cơ sở hạn chế tối đa cấp mới trung dài hạn, phát triển tín dụng ngắn hạn cho phù hợp với cơ cấu nguồn vốn huy động nhằm đảm bảo trạng thái thanh khoản bền vững...” ”

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ trong việc tiếp tục kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội; chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) về công tác tín dụng năm 2011 toàn ngành ngân hàng tăng trưởng không quá 20% so với 31/12/2010, đồng thời các TCTD cần phải tăng cường kiểm soát quy mô tín dụng và nâng cao chất lượng tín dụng, đảm bảo thanh khoản, hạn chế cấp tín dụng cho các lĩnh vực phi sản xuất như kinh doanh bất động sản, chứng khoán ...

Ngay từ đầu năm, PVFC đã xác định mục tiêu ưu tiên là đẩy mạnh việc cơ cấu tín dụng giữa trung, dài hạn và ngắn hạn trên cơ sở hạn chế tối đa cấp mới trung dài hạn, phát triển tín dụng ngắn hạn cho phù hợp với cơ cấu nguồn vốn huy động nhằm đảm bảo trạng thái thanh khoản bền vững. Tập trung khai thác nguồn vốn cho vay ủy thác. Kết quả đến 31/12/2011, cơ cấu tín dụng ngắn hạn/trung dài hạn là 41%/59%; tăng so với tỷ trọng tương ứng tại thời điểm 31/12/2010 (32%/68%). Tập trung cơ cấu danh mục tín dụng, hạn chế tối đa và giảm dư nợ cho vay lĩnh vực bất động sản và chứng khoán. Tính đến thời điểm 31/12/2011, dư nợ cho vay lĩnh vực phi sản xuất giảm từ 13% / tổng dư nợ tại thời điểm 31/12/2010 xuống còn 7,3%.

Tổng dư nợ tín dụng các tổ chức kinh tế và cá nhân thời điểm 31/12/2011 là 48.779 tỷ đồng chiếm khoảng 54% tổng tài sản, doanh thu về tín dụng chiếm 54% tổng doanh thu của PVFC, vì vậy mặc dù hoạt động tín dụng bị ảnh hưởng rất lớn của thị trường nhưng lợi nhuận của hoạt động tín dụng vẫn đóng góp trên 50% tổng lợi nhuận của PVFC.

Công tác xử lý thu hồi nợ được PVFC triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm 2011, PVFC đã thành lập mới Ban Giám sát tín dụng và xử lý nợ nhằm tăng cường công tác giám sát và nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng, bước đầu hoạt động của Ban đã khẳng định vai trò vị trí trong công tác

quản lý giám sát tín dụng. Kết quả đến 31/12/2011 tỷ lệ nợ dưới chuẩn là 4,53% và nợ xấu 2,06%.

Định hướng hoạt động tín dụng năm 2012:

Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và NHNN về công tác phát triển tín dụng năm 2012, PVFC đã xây dựng định hướng hoạt động tín dụng năm 2012 như sau:

1. Tăng trưởng tín dụng không quá 15%, trong đó từ nguồn cho vay trực tiếp của PVFC dưới 5% so với 31/12/2011. Tiếp tục hạn chế cam kết tín dụng trung và dài hạn, đẩy mạnh cho vay ủy thác có chỉ định. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ cho vay lĩnh vực không khuyến khích; cho vay có điều kiện đối với tín dụng ngắn hạn trên cơ sở hoạt động kinh doanh của khách hàng thực sự có hiệu quả, có khả năng thu hồi vốn để trả nợ. Để kiểm soát đạt hiệu quả, Tổng Giám đốc PVFC tiếp tục tăng cường kiểm soát rủi ro thông qua điều chỉnh phân cấp phán quyết tín dụng cho các lãnh đạo cấp dưới và hoàn thiện hệ thống chính sách tín dụng.
2. Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra sau cho vay và quản lý chặt chẽ nguồn trả nợ của khách hàng kết hợp đánh giá, phân loại khách hàng, trên cơ sở đó có chính sách phù hợp với từng nhóm đối tượng khách hàng.
3. Thực hiện phân loại tín dụng, trích lập dự phòng rủi ro và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng phù hợp với trạng thái thực tế của từng khách hàng và tuân thủ đúng quy định của pháp luật và PVFC.
4. Tăng cường công tác thu hồi nợ và xử lý nợ, đảm bảo thường xuyên kiểm soát được nợ dưới chuẩn, duy trì các chỉ số an toàn tín dụng cao hơn mức quy định của NHNN.

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

“...năm 2011, PVFC đã thu hồi được 2.752 tỷ VNĐ từ việc chuyển nhượng danh mục đầu tư trực tiếp. Chất lượng tài sản thuộc danh mục đầu tư được cải thiện đáng kể, tỷ trọng tài sản rủi ro và chịu nhiều ảnh hưởng của thị trường giảm...”



Chịu ảnh hưởng tiêu cực của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế thế giới, đặc biệt là khủng hoảng “Nợ công” ở Châu Âu; thị trường tài chính tiền tệ dự báo có nhiều biến động khó lường, Ban lãnh đạo PVFC đã chỉ đạo hoạt động đầu tư theo định hướng tái cấu trúc danh mục đầu tư, cụ thể là tích cực chuyển nhượng danh mục đầu tư trực tiếp, thu hồi vốn tối đa và chuyển dịch dòng vốn sang các hoạt động dịch vụ đầu tư đem lại thu nhập cố định, hạn chế rủi ro từ các yếu tố thị trường, giảm chi phí trích lập dự phòng, v.v...

Định hướng hoạt động đầu tư của PVFC trong năm 2012 là tiếp tục tập trung cơ cấu lại danh mục tài sản theo hướng giảm mạnh tỷ trọng các khoản đầu tư trực tiếp, tăng cường đầu tư không chịu rủi ro hoặc có thu nhập cố định và nâng cao tính thanh khoản của danh mục.

Thực tế đã chứng minh định hướng hoạt động đầu tư trong năm 2011 của PVFC là hoàn toàn đúng đắn và phù hợp, công tác tái cấu trúc danh mục đầu tư của PVFC đã mang lại những kết quả tích cực. Cụ thể, trong năm 2011, PVFC đã thu hồi được 2.752 tỷ VNĐ từ việc chuyển nhượng danh mục đầu tư trực tiếp. Chất lượng tài sản thuộc danh mục đầu tư được cải thiện đáng kể, tỷ trọng tài sản rủi ro và chịu nhiều ảnh hưởng của thị trường giảm; tỷ trọng tài sản có thu nhập ổn định và kiểm soát được rủi ro hoặc ít chịu tác động của thị trường gia tăng. Tổng công ty chỉ thực hiện đầu tư mới vào giấy tờ có giá và cung cấp dịch vụ đầu tư, tạo thu nhập ổn định và kiểm soát được rủi ro. Công tác kiểm soát hồ sơ đầu tư rất được chú trọng, đặc biệt là yếu tố pháp lý khi thực hiện các phương án đầu tư.



HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ



“ Với vai trò là định chế tài chính của Tập đoàn dầu khí quốc gia Việt Nam, dựa trên thế mạnh sẵn có, năm 2011 được đánh giá là năm đầy mạnh các mảng hoạt động dịch vụ bao gồm dịch vụ thu xếp vốn và tư vấn vay vốn đối với các đơn vị trong và ngoài ngành Dầu khí. ”

Dịch vụ thu xếp vốn:

Năm 2011, mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn trong nền kinh tế nói chung và thị trường tài chính nói riêng, PVFC đã thu xếp thành công hơn 25.200 tỷ VNĐ (1.194 triệu USD và 180 tỷ đồng) cho các dự án trong ngành. Số vốn PVFC thu xếp thành công trong năm nay tăng mạnh so với giai đoạn năm 2009 trở về trước và đặc biệt tăng gấp 2,5 lần so với năm 2010 (10.800 tỷ đồng). Trong số các dự án lớn mà PVFC thực hiện thu xếp vốn thành công có dự án Nhiệt điện Vũng Áng 1, dự án trọng điểm quốc gia, với số vốn được thu xếp lên tới 904 triệu USD. Lợi nhuận từ dịch vụ thu xếp vốn cũng ngày càng tăng qua các năm, qua đó đóng góp ngày càng lớn cho kết quả kinh doanh của PVFC.

Hiện nay, PVFC cũng đang làm đầu mối tư vấn thu xếp vốn và tiếp cận gần 20 Dự án khác với tổng nhu cầu vốn dự kiến lên tới 3,8 tỷ USD, tập trung chủ yếu cho các Dự án trọng điểm của ngành Dầu khí như các dự án nhiệt điện, đường ống dẫn khí, phát triển khai thác, phát triển cơ khí đóng và sửa chữa giàn khoan...

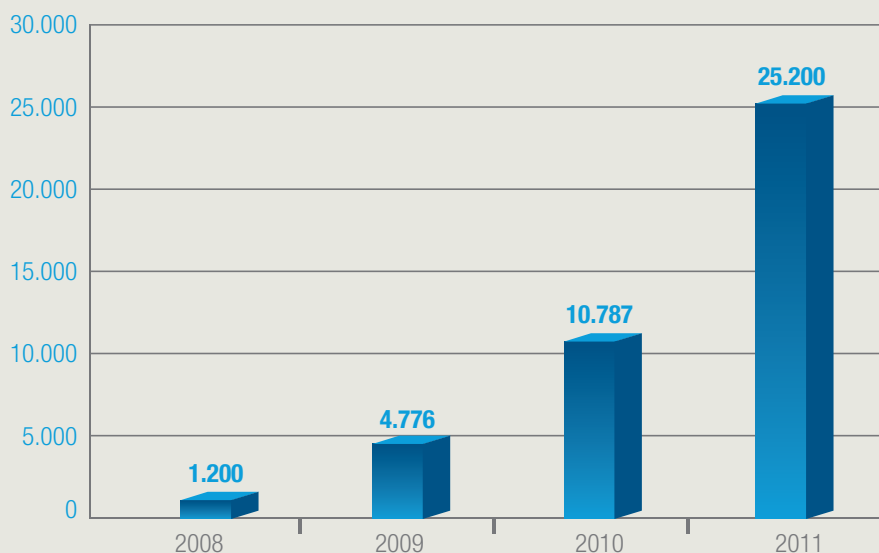
Dịch vụ tư vấn tài chính và các dịch vụ đầu tư khác:

Trong năm 2011, hoạt động dịch vụ đầu tư tài chính được đẩy mạnh như tư vấn bảo lãnh phát hành trái phiếu, tư vấn M&A, tư vấn phát triển dự án CDM, dịch vụ trung gian tài chính). Cụ thể, bên cạnh việc duy trì dịch vụ mua bán kỳ hạn với các đối tượng khách hàng uy tín, truyền thống, PVFC đã đẩy mạnh hoạt động dịch vụ tư vấn phát hành trái phiếu, tư vấn M&A, tư vấn phát triển dự án CDM, . . . Kết quả đến hết năm 2011, PVFC đã tư vấn phát hành thành công 5.208 tỷ đồng trái phiếu, tăng 353% so với năm 2010; hoàn thành các thủ tục theo yêu cầu của cơ quan quản lý CDM quốc tế (CDM- EB) và cơ quan quản lý tài khoản CER tại Thụy Sĩ để thực hiện thành công việc chuyển giao 1.118.000 CERs của dự án Rạng Đông v.v . . .

Năm 2012, phát huy thế mạnh và khẳng định thương hiệu PVFC đối với mảng hoạt động tư vấn M&A và tư vấn dịch vụ tài chính, Tổng công ty sẽ triển khai một cách chuyên nghiệp mảng nghiệp vụ tư vấn và hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp tiềm năng, đẩy mạnh dịch vụ trung gian tài chính không chịu rủi ro và có thu nhập cố định. . . Mặt khác, PVFC cũng tập trung đẩy mạnh hoạt động tư vấn CDM cho các dự án của Tập đoàn và các đơn vị thành viên. Những thành công nổi bật đạt được từ hoạt động dịch vụ của PVFC trong năm 2011 sẽ là nền tảng vững chắc để phát triển các loại hình dịch vụ này trong năm 2012 và các năm tiếp theo.

Tăng trưởng quy mô vốn thu xếp trong giai đoạn 2008-2011

Giá trị thu xếp thành công qua các năm (tỷ VNĐ)



NGUỒN VỐN

“ Năm 2011 và các năm tiếp theo, PVFC đặt mục tiêu cấu trúc lại cơ cấu tài sản, nguồn vốn của Tổng công ty theo hướng an toàn, nâng cao chất lượng tài sản nợ và tài sản có. ”

Năm 2011 và các năm tiếp theo, PVFC đặt mục tiêu tái cấu trúc danh mục tài sản, nguồn vốn của Tổng công ty theo hướng an toàn, nâng cao chất lượng tài sản nợ và tài sản có.

Thị trường tài chính - ngân hàng Việt Nam trong suốt các năm vừa qua kể từ năm 2008 đã chứng kiến những biến động liên tục và bất thường. Lãi suất huy động và cho vay liên tục tăng cao, hệ thống TCTD đã trải nghiệm và thấm thía với rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất trong giai đoạn từ năm 2008 đến 2011. Hệ quả là đã có sự thay đổi trong quan hệ giữa các TCTD từ giữa năm 2011. Giao dịch vay vốn giữa các TCTD với nhau phần lớn là giao dịch có tài sản đảm bảo.

Dự báo thường xuyên và đưa ra các kịch bản phù hợp đã giúp PVFC vượt qua và đứng vững trước những giai đoạn khó khăn của thị trường. Định hướng nguồn vốn huy động duy trì và phát triển bền vững, PVFC đã cơ cấu đa dạng hóa nguồn vốn huy động từ các tổ chức kinh tế trong và ngoài ngành Dầu khí, nguồn vốn không phụ thuộc vào thị trường liên ngân hàng. Cơ cấu tài sản có sự thay đổi tích cực theo đúng định hướng, giảm các tài sản PVFC chịu rủi ro, gia tăng tài sản PVFC không chịu rủi ro.

Năm 2012, PVFC tiếp tục định hướng đa dạng hóa nguồn vốn huy động trên cơ sở đánh giá tình hình thị trường, xây dựng chương trình và triển khai thành công phát hành chứng chỉ tiền gửi theo kế hoạch. Triển khai đồng bộ các giải pháp thu hồi nợ, tích cực cơ cấu danh mục đầu tư, tín dụng, tạo nguồn vốn kinh doanh đồng thời tăng tỷ trọng tài sản PVFC không chịu rủi ro và giảm tỷ trọng tài sản PVFC chịu rủi ro. Năm 2012 được dự báo là một năm tiếp tục khó khăn đối với nền kinh tế nói chung và thị trường tài chính ngân hàng nói riêng, chính vì vậy PVFC không đặt mục tiêu tăng trưởng quy mô tài sản, nguồn vốn mà chú trọng công tác quản trị rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Để chuẩn bị cho sự phát triển bền vững trong tương lai, PVFC đã và đang triển khai thực hiện dự án tái cấu trúc hoạt động Ngân quỹ và Ủy Ban ALCO, chuẩn hóa quy trình, quy chế của hoạt động ngân quỹ và các chính sách quản lý tài sản nợ - tài sản có, chính sách quản trị rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất, thiết lập hệ thống các hạn mức quản trị rủi ro trong kinh doanh ngân quỹ, hạn mức rủi ro thanh khoản, dự phòng khủng hoảng thanh khoản, các hạn mức quản trị rủi ro lãi suất. Đây là một trong những nhiệm vụ mục tiêu của PVFC năm 2012.



QUẢN TRỊ RỦI RO

“ Nổi tiếp thành quả đạt được trong năm 2010 từ dự án “Xây dựng mô hình quản trị rủi ro”, trong năm qua bên cạnh việc mở rộng và phát triển kinh doanh theo hướng có kiểm soát chặt chẽ, PVFC đã tập trung nguồn lực tiếp tục xây dựng mô hình quản trị rủi ro hiện đại theo chuẩn quốc tế. ”

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG

Kiểm soát tăng trưởng và quản lý cơ cấu tín dụng chặt chẽ

Đứng trước những biến động của thị trường và suy thoái kinh tế trong năm vừa qua, PVFC tập trung ưu tiên tăng trưởng tín dụng từ nguồn vốn ủy thác Tổng công ty không chịu rủi ro bên cạnh việc cơ cấu lại danh mục tín dụng theo hướng nâng cao chất lượng, giảm thiểu rủi ro. Đến 31/12/2011, tổng dư nợ tín dụng của PVFC tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2010 là 34%, trong đó tăng trưởng tín dụng từ nguồn nhận ủy thác PVFC không chịu rủi ro là 121%.

Xuất phát từ đặc thù là một trong những định chế tài chính của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, PVFC có lợi thế trong việc thẩm định các dự án thuộc lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của ngành. Trong năm qua, PVFC đã tiếp tục tận dụng thế mạnh này để tập trung phát triển tín dụng đối với nhóm khách hàng là các công ty con, công ty thành viên và công ty liên kết của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, tỷ trọng dư nợ tín dụng của nhóm khách hàng này chiếm 63,1% trong tổng dư nợ tín dụng năm 2011.

Tuy nhiên, cũng do đặc thù này, phần lớn các khoản tín dụng của PVFC là tín dụng dự án dẫn đến tỷ trọng cấp tín dụng trung - dài hạn của PVFC ở mức khá cao. Trong năm qua, PVFC đã tích cực điều chỉnh cơ cấu tín dụng theo hướng tăng tỷ trọng tín dụng ngắn hạn, tăng cường việc thu xếp vốn từ các TCTD khác nhằm chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo hướng hợp lý hơn.

Tỷ trọng cấp tín dụng vào lĩnh vực phi sản xuất của PVFC trong các năm gần đây đều ở mức dưới 10% và theo xu hướng giảm dần theo định hướng cấp tín dụng. Tỷ trọng này của PVFC tại thời điểm 31/12/2011 là 7,3%, thấp hơn giới hạn tỷ trọng tối đa NHNN cho phép là 16%.

Không nằm ngoài những ảnh hưởng xấu từ nền kinh tế, tỷ lệ nợ xấu* tại PVFC vào thời điểm 31/12/2011 là 2,06%, tăng 0,31% so với năm 2010. Tỷ lệ nợ dưới chuẩn* không tăng, duy trì ổn định ở mức 4,53%. (*: PVFC thực hiện phân loại nợ theo Điều 7 QĐ 493 trên cơ sở Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ và Chính sách phân loại nợ được NHNN phê chuẩn và áp dụng chính thức từ 1/1/2010).

Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc mô hình QTRR tín dụng

Trong năm 2011, PVFC tiếp tục thực hiện một loạt các giải pháp nhằm tái cấu trúc mô hình Quản trị rủi ro theo hướng tập trung; đưa công tác thẩm định, phê duyệt tín dụng tập trung dần về Hội sở; tăng cường các chốt kiểm soát chất lượng; xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống chính sách, quy định, hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ tín dụng một cách đồng bộ và nhất quán; cải tiến quy trình cấp tín dụng theo hướng phân chia rõ ràng và tăng cường tính chuyên môn hóa cho ba bộ phận tham gia vào quá trình cấp tín dụng: Bộ phận kinh doanh, Bộ phận hỗ trợ, Bộ phận quản lý.

Xây dựng và tiếp tục hoàn thiện các công cụ đo lường rủi ro tín dụng

Là một trong những tổ chức tín dụng tiên phong trong việc phân loại nợ theo Điều 7 Quyết định 493 của Ngân hàng Nhà nước, sau khi đưa vào vận hành chính thức từ năm 2009, hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ của PVFC đã liên tục được cập nhật, cải tiến và đem lại những kết quả khả quan trong việc hỗ trợ ra quyết định và phân loại nợ theo phương pháp định tính.

Bên cạnh đó, năm 2011, PVFC đã triển khai dự án xây dựng hệ thống đánh giá và quản lý Tài sản bảo đảm dưới sự tư vấn của Ernst & Young (E&Y) và đơn vị cung cấp phần mềm (Telsoft) nhằm hỗ trợ quyết định cấp tín dụng và quản lý, xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản bảo đảm, tạo đà cho việc xây dựng thước đo các chỉ tiêu ước tính mức độ rủi ro tín dụng tại PVFC.

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG, THANH KHOẢN VÀ AN TOÀN HOẠT ĐỘNG

Với sự hỗ trợ của các đơn vị tư vấn giàu kinh nghiệm, PVFC đã đi được 1 chặng đường dài trong việc củng cố hoạt động của Ủy ban Quản lý tài sản nợ - có (ALCO) và tái cấu trúc khối ngân quỹ nhằm tăng cường công tác quản trị rủi ro thị trường và thanh khoản theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế.

Các chính sách quản trị rủi ro thị trường, thanh khoản: Trong năm 2011, với mong muốn gia tăng giá trị tài sản, nâng cao lợi nhuận, bảo toàn vốn chủ sở hữu, phục vụ nhu cầu của khách hàng, bảo vệ PVFC trước những tác động bất lợi do biến động của thị trường gây ra, PVFC đã tập trung xây dựng các chính sách quản trị rủi ro thị trường và thanh khoản bao gồm các chính sách quản lý tài sản Nợ - tài sản Có, chính sách quản trị rủi ro thanh khoản, quản trị rủi ro lãi suất. Nội dung chủ yếu của các chính sách quy định chiến lược quản lý bảng tổng kết tài sản của PVFC



nhằm đạt được mục tiêu lợi nhuận, thanh khoản và tăng trưởng bền vững, trách nhiệm của Ban lãnh đạo cấp cao (HĐQT, Ủy ban ALCO) trong việc xây dựng mục tiêu chiến lược dài hạn và quản lý các loại rủi ro.

Hệ thống các hạn mức, tỷ lệ đảm bảo an toàn: Bên cạnh việc luôn tuân thủ đầy đủ các quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn của NHNN theo qui định tại Thông tư 13 và các qui định khác liên quan, PVFC đã xây dựng một hệ thống các tỷ lệ đảm bảo an toàn và hạn mức kinh doanh theo thông lệ quốc tế áp dụng trong nội bộ PVFC nhằm đạt được mục tiêu lợi nhuận, thanh khoản và tăng trưởng bền vững. Hệ thống chỉ số và hạn mức quản trị rủi ro thanh khoản của PVFC chú trọng việc gia tăng nắm giữ các tài sản thanh khoản cao như tiền mặt, tiền gửi không kỳ hạn, trái phiếu Chính phủ. Hệ thống hạn mức quản trị rủi ro lãi suất, tỷ giá được xây dựng nhằm hạn chế mức độ tổn thất giá trị thị trường, tổn thất thu nhập ròng của PVFC khi lãi suất, tỷ giá

trên thị trường biến động. PVFC cũng xây dựng các hạn mức về trạng thái ngoại hối và các hạn mức kinh doanh vốn... với mục tiêu kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh ngoại hối và kinh doanh vốn. Các hạn mức, tỷ lệ này do một bộ phận độc lập theo dõi, báo cáo thường xuyên lên Ban điều hành để đảm bảo PVFC luôn tuân thủ đúng và đầy đủ các qui định của pháp luật, duy trì khả năng thanh khoản tốt cũng như thu hồi đầy đủ các khoản kinh doanh vốn trên thị trường 2.

Hệ thống báo cáo: Cùng với việc xây dựng các chính sách quản trị rủi ro thị trường, thanh khoản và hệ thống hạn mức, PVFC đã xây dựng được hệ thống các báo cáo về quản lý tài sản nợ có (ALM) cơ bản, đảm bảo chiết xuất báo cáo tự động nhanh chóng, kịp thời, chính xác. Hệ thống báo cáo tự động này là một công cụ đắc lực hỗ trợ Ủy ban ALCO và Ban điều hành PVFC trong công tác quản trị và ra quyết định.



CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Trong những năm gần đây, rủi ro hoạt động xảy ra khá thường xuyên trong hoạt động của các TCTD. Xác định được rủi ro xuất phát từ chính hoạt động kinh doanh, PVFC đã gắn liền công tác quản trị rủi ro hoạt động với chiến lược, kế hoạch và quy trình kinh doanh. Các quy trình kinh doanh được cải thiện, xây dựng mới theo hướng xiết chặt các nội dung kiểm soát và các chốt kiểm soát chất lượng đi đôi với việc chấn chỉnh hệ thống phân quyền phê duyệt các hoạt động kinh doanh đảm bảo phân chia phù hợp khả năng kiểm soát chất lượng công việc với năng lực của các cấp lãnh đạo.

Mặt khác, PVFC tiếp tục hiện đại hóa cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin để chuyển đổi kiến trúc bảo mật theo mô hình chuẩn đã được định hướng, bao gồm tăng cường hệ thống tường lửa, hệ thống kiểm soát virus, thiết bị phòng chống xâm nhập tại các vùng máy chủ, tăng cường chính sách an ninh đối với người dùng cuối khi truy cập internet.

Bên cạnh đó, PVFC đã tích cực đào tạo, phổ biến kiến thức về sử dụng phần mềm quản lý dữ liệu nội bộ và các chính sách quản trị rủi ro tới tất cả nhân viên trên toàn hệ thống nhằm nâng cao ý thức và trách nhiệm quản trị rủi ro trong từng hoạt động kinh doanh.



ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG NĂM 2012

Với dự báo nền kinh tế trong nước và quốc tế còn nhiều khó khăn trong năm 2012, PVFC xác định tiếp tục tập trung cho hoạt động quản trị rủi ro thanh khoản, quản trị rủi ro thị trường với việc tiếp tục hoàn thành những giai đoạn tiếp theo của các dự án về quản trị rủi ro đang thực hiện, nâng cấp hệ thống phần mềm quản trị rủi ro hiện có, đảm bảo kiểm soát rủi ro trong mức độ cho phép để chủ động kinh doanh trước diễn biến của tỷ giá, lãi suất... trên thị trường. Đặc biệt, trong năm 2012, khối Ngân quỹ của PVFC sẽ triển khai hoạt động theo mô hình mới theo thông lệ quốc tế. Hệ thống các chính sách, hạn mức, báo cáo liên quan đến hoạt động quản trị rủi ro thanh khoản, quản trị rủi ro thị trường được hoàn thiện và nâng cấp là cơ sở quan trọng để PVFC thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro, góp phần nhận diện, đo lường và quản trị được các rủi ro có thể phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

Mặt khác, để hoàn thiện mô hình quản trị rủi ro hiện đại theo định hướng đã đề ra và xây dựng các công cụ đo lường, quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn quốc tế, trong năm tới – 2012, PVFC sẽ tiếp tục thực hiện chuyển đổi mô hình tổ chức, phương thức thẩm định và phán quyết tín dụng theo hướng tập trung thông qua việc thành lập Hội đồng

tín dụng, hoàn thành và ban hành các chính sách tín dụng phù hợp với nhu cầu quản trị rủi ro trong từng thời kỳ, đảm bảo tính kịp thời, đồng bộ và theo đúng định hướng.

Trong năm 2012, PVFC cũng sẽ tập trung nguồn lực tối đa xây dựng các mô hình, chính sách, công cụ đo lường rủi ro hoạt động: Thu thập dữ liệu tổn thất quản trị rủi ro, xây dựng các chỉ số rủi ro chính, phương pháp tự đánh giá kiểm soát rủi ro.

Để xây dựng cơ sở hạ tầng thông tin phù hợp với mô hình quản trị rủi ro hiện đại, PVFC sẽ triển khai giai đoạn tiếp theo của mô hình kiến trúc bảo mật bao gồm thực hiện mã hoá văn bản, kiểm soát các thiết bị lưu trữ di động... tiến tới áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về an toàn thông tin như PCI/DSS và ISO 27001.

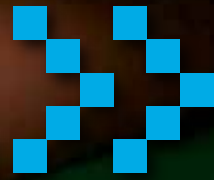


TRÁCH NHIỆM
XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP





Chung tay xây dựng



“...tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quỹ học bổng “Thắp sáng Niềm tin”. Năm 2011, Quỹ đã tổ chức lễ kỷ niệm 4 năm thành lập và mở rộng hoạt động với sự sáp nhập của Quỹ PVOil “Chắp cánh ước mơ”, đã cấp 110 suất học bổng toàn phần và 50 suất học bổng khuyến khích với số tiền gần 3 tỷ đồng”

Bên cạnh thực hiện tốt mục tiêu trong hoạt động kinh doanh, Tổng công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam đã phát huy vai trò của các đoàn thể quần chúng tham gia tích cực vào các hoạt động an sinh trong nội bộ Tổng công ty và các hoạt động xã hội, cộng đồng. Đối với PVFC, các hoạt động này vừa là truyền thống văn hóa vừa phù hợp với đạo lý tốt đẹp của dân tộc ta, vừa là sự quảng bá cho hình ảnh thương hiệu của PVFC, đồng thời củng cố mối quan hệ với khách hàng, các cơ quan, tổ chức xã hội ở trung ương và địa phương. Các chương trình luôn được thực hiện với sự phối hợp chặt chẽ cùng các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể để đảm bảo minh bạch, đúng mục tiêu, đúng đối tượng, tuân thủ quy định tài chính và mang lại hiệu quả cao nhất.

Thực hiện kế hoạch chương trình an sinh xã hội cùng cam kết với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, PVFC đã giải ngân 14,5 tỷ đồng cho các chương trình: Xây nhà đại đoàn kết ở các tỉnh Nghệ An, Hải Phòng, Thái Nguyên, Tây Ninh, Bắc Ninh, Quảng Ninh; Xây dựng trạm y tế ở Hải Dương; Xây dựng trường tiểu học ở Nam Định; Hỗ trợ Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi Việt Nam; Ủng hộ Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam.

Phát động và triển khai các hoạt động từ thiện như hỗ trợ người nghèo ăn tết; Ủng hộ cho nạn nhân động đất sóng thần ở Nhật Bản; tặng quà cho các bệnh nhi nghèo ở Viện E nhân ngày 1/6; Ủng hộ Hội nạn nhân chất độc da cam dioxin ở Nam Định; Ủng hộ các chiến sỹ đảo Trường Sa; Tặng quà cho gia đình chính sách và thương bệnh binh ở Hà Tĩnh dịp 27/7; Tặng quà Trung thu cho bệnh nhi nghèo Viện Huyết học Truyền máu Trung ương Hà Nội; Tặng vở cho chương trình “Tiếp sức đến trường”; Ủng hộ từ thiện cho Trại trẻ mồ côi Trung tâm giáo dục thường xuyên II Ba Vì; Ủng hộ quỹ khuyến học trường Lương Thế Vinh; Ủng hộ các Hội/ Trung tâm từ thiện; Ủng hộ các đơn vị trên địa bàn hoạt động của PVFC.





Một trong những hoạt động an sinh xã hội nổi bật nhất của PVFC trong năm là việc tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quỹ học bổng “Thắp sáng Niềm tin”. Năm 2011, Quỹ đã tổ chức lễ kỷ niệm 4 năm thành lập và mở rộng hoạt động với sự sáp nhập của Quỹ PVOil “Chắp cánh ước mơ”, đã cấp 110 suất học bổng toàn phần và 50 suất học bổng khuyến khích với số tiền là 2.740.000.000 đồng. Việc chính thức xã hội hoá Quỹ học bổng “Thắp sáng niềm tin” tạo điều kiện để Quỹ hợp tác sâu rộng với các tổ chức xã hội, cùng chung tay góp sức thắp sáng niềm tin cho thế hệ tương lai của đất nước, đồng thời chủ động trong các hoạt động tuyên truyền để tìm kiếm thêm nhiều nguồn tài trợ mới từ trong và ngoài nước.

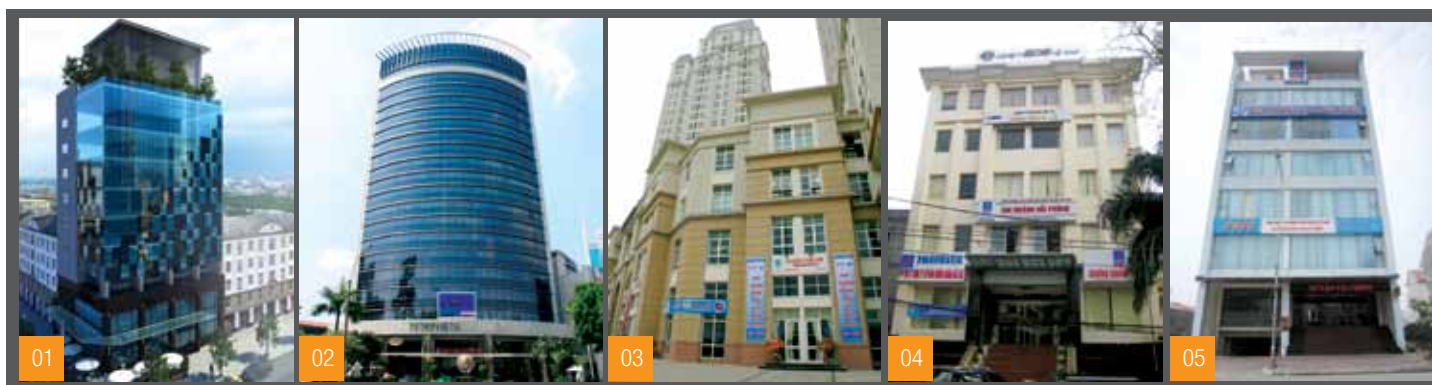
Năm 2011, người lao động PVFC đã đi làm thêm 04 ngày để ủng hộ các Quỹ an sinh xã hội của ngành Dầu khí như Quỹ “Tương trợ Dầu khí”, Quỹ “Vi thể hệ trẻ dầu khí” và Quỹ “Nghĩa tình đồng đội” với tổng số tiền là 4,4 tỷ đồng.

Không những đóng góp tích cực cho cộng đồng, PVFC còn chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động PVFC. Trong năm 2011, Quỹ “PVFC – Cùng nhau vượt khó” đã hỗ trợ 42 công đoàn viên PVFC có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 349 triệu đồng. Người lao động PVFC được tạo điều kiện và kinh phí tổ chức nghỉ mát hàng năm, vừa tái tạo sức lao động vừa tìm hiểu khám phá thiên nhiên, xã hội khắp các miền của tổ quốc.

Những hoạt động an sinh xã hội và cộng đồng này đã nhận được sự ủng hộ và đánh giá rất cao của các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội cũng như người dân, góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế của PVFC trên thương trường cũng như trong lòng người trong nước và quốc tế.

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

Qua hơn 11 năm xây dựng và phát triển, đến nay, PVFC đã trở thành một định chế tài chính mạnh của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN) và là một trong những tổ chức tín dụng có tốc độ phát triển nhanh. Thương hiệu Tài chính Dầu khí Việt Nam được khẳng định trên thị trường tài chính trong nước và bước đầu vươn ra thế giới. Mạng lưới hoạt động của PVFC từng bước được củng cố và mở rộng; PVFC hiện có 10 chi nhánh, 15 phòng giao dịch đặt tại các tỉnh, thành phố lớn trong cả nước và 3 công ty thành viên hoạt động trong lĩnh vực quản lý quỹ, kinh doanh chứng khoán, du lịch...



Hệ thống chi nhánh

- » 01 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh
Số 19 Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, Tp. HCM
- » 02 **Chi nhánh Sài Gòn**
Số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, Tp. HCM
- » 03 **HÀ NỘI**
Chi nhánh Thăng Long
Tòa nhà The Manor, Khu đô thị mới Mỹ Đình, Mễ Trì, xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm, Tp. Hà Nội
- » 04 **HẢI PHÒNG**
Chi nhánh Hải Phòng
Số 5 Hồ Xuân Hương, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, Tp. Hải Phòng
- » 05 **NAM ĐỊNH**
Chi nhánh Nam Định
Lô 13+21 đường Đông A, Khu đô thị mới Hòa Vượng, xã Lộc Hòa, Tp. Nam Định, tỉnh Nam Định
- » 06 **THANH HÓA**
Chi nhánh Thanh Hóa
Số 38A Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, Tp. Thanh Hóa
- » 07 **ĐÀ NẴNG**
Chi nhánh Đà Nẵng
Lô A2.1 đường 30-4, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- » 08 **VŨNG TÀU**
Chi nhánh Vũng Tàu
Số 1 Lý Tự Trọng, phường 1, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- » 09 **QUẢNG NGÃI**
Chi nhánh Quảng Ngãi
Tòa nhà Trung tâm dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí, số 01 Đường An Dương Vương, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
- » 10 **CẦN THƠ**
Chi nhánh Cần Thơ
Số 131 Trần Hưng Đạo, phường An Phú, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ



Hệ thống các PGD trực thuộc PVFC

CÁC PGD TRỰC THUỘC HỘI SỞ CHÍNH

- » 01 PGDTT Ngô Quyền
Số 22 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm Tp. Hà Nội
- » 02 PGDTT Láng Hạ
Số 196 Ngõ Thái Thịnh, đường Thái Hà, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội
- » 03 PGD Hoàn Kiếm
Số 25 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội

CÁC PGD TRỰC THUỘC CHI NHÁNH

PVFC có 12 PGD trực thuộc Chi nhánh trên khắp cả nước.

KHOẢ CÔNG TY THÀNH VIÊN

Công ty CP Chứng khoán Dầu khí (PSI)

Công ty CP Mỹ Khê Việt Nam

Công ty CP Đầu tư và quản lý quỹ Tài chính Dầu khí (PVFC Capital)

BÁO CÁO Thường niên 2011

Hoàn thiện & In ấn: tháng 4, 2012

BÁO CÁO Thường niên 2011

TỔNG CÔNG TY TÀI CHÍNH 
CỔ PHẦN DẦU KHÍ VIỆT NAM

22 Ngô Quyền, Hà Nội, Việt Nam
T: (84-4) 3942 6800 F: (84-4) 3942 6796 / 97
E: pvfc@pvfc.com.vn

www.pvfc.com.vn